| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐOAN HÙNG**<br>**TỈNH PHÚ THỌ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 119/2022/QĐCNTTLH | *Đoan Hùng, ngày 19 tháng 8 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Trung H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 25 tháng 7 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của Chị Nguyễn Thị T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 8 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện*: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Khu 2, xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

- *Người bị kiện*: Anh Nguyễn Trung H, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Khu 2, xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh Nguyễn Đức M, sinh năm 1969 và chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Khu 2, xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 8 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 8 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Trung H.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị T tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Duy P, sinh ngày 24/05/2012. Anh Nguyễn Trung H tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Anh K,

sinh ngày 25/10/2009. Chị T, anh H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau. Chị T, anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Trung H được quyền sở hữu và sử dụng toàn bộ tài sản chung của vợ chồng gồm: 01 nhà cấp bốn diện tích xây dựng 120m2 và diện tích đất 616m2, trong đó có 300m2 đất ở, 316m2 đất vườn, tại thửa đất số 37, tờ bản đồ số 13. Địa chỉ: Khu 2, xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. Có chỉ giới các cạnh là: cạnh 1,2 = 9.98m, cạnh 2,3 = 14.52m, cạnh 3,4 = 27.04m, cạnh 4,5 = 23.73m, cạnh 5,1 = 33.30m. Phía đông giáp đất ông H, phía tây giáp đất ông H, phía nam giáp đất ông H, phía bắc giáp đường giao thông 3.5m. (Có sơ đồ hiện trạng thửa đất kèm theo). Tổng giá trị tài sản là 500.000.000đ (Năm trăm triệu đồng). Anh Nguyễn Trung H có nghĩa vụ thanh toán tiền chênh lệch giá trị tài sản cho Chị Nguyễn Thị T số tiền là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng). Thời hạn thanh toán tiền là ngày 18/8/2022.

- Về nợ chung: Anh Nguyễn Trung H có nghĩa vụ trả nợ cho vợ chồng anh Nguyễn Đức M, chị Nguyễn Thị Thanh H số tiền vay nợ gốc là 350.000.000đ (Ba trăm năm mươi triệu đồng), tiền lãi tính đến ngày 14/8/2022 là 1.150.000đ (Một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng). Thời hạn trả nợ là ngày 14/8/2022.

Nếu quá thời hạn trả trên, anh Nguyễn Trung H không thanh toán tiền cho Chị Nguyễn Thị T và vợ chồng anh Nguyễn Đức M, chị Nguyễn Thị Thanh H. Chị T, anh M, chị H có đơn yêu cầu thì anh H còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự, tương ứng với thời gian chậm trả.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Đoan Hùng;
- THADS huyện Đoan Hùng;
- UBND xã ….;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Khanh**